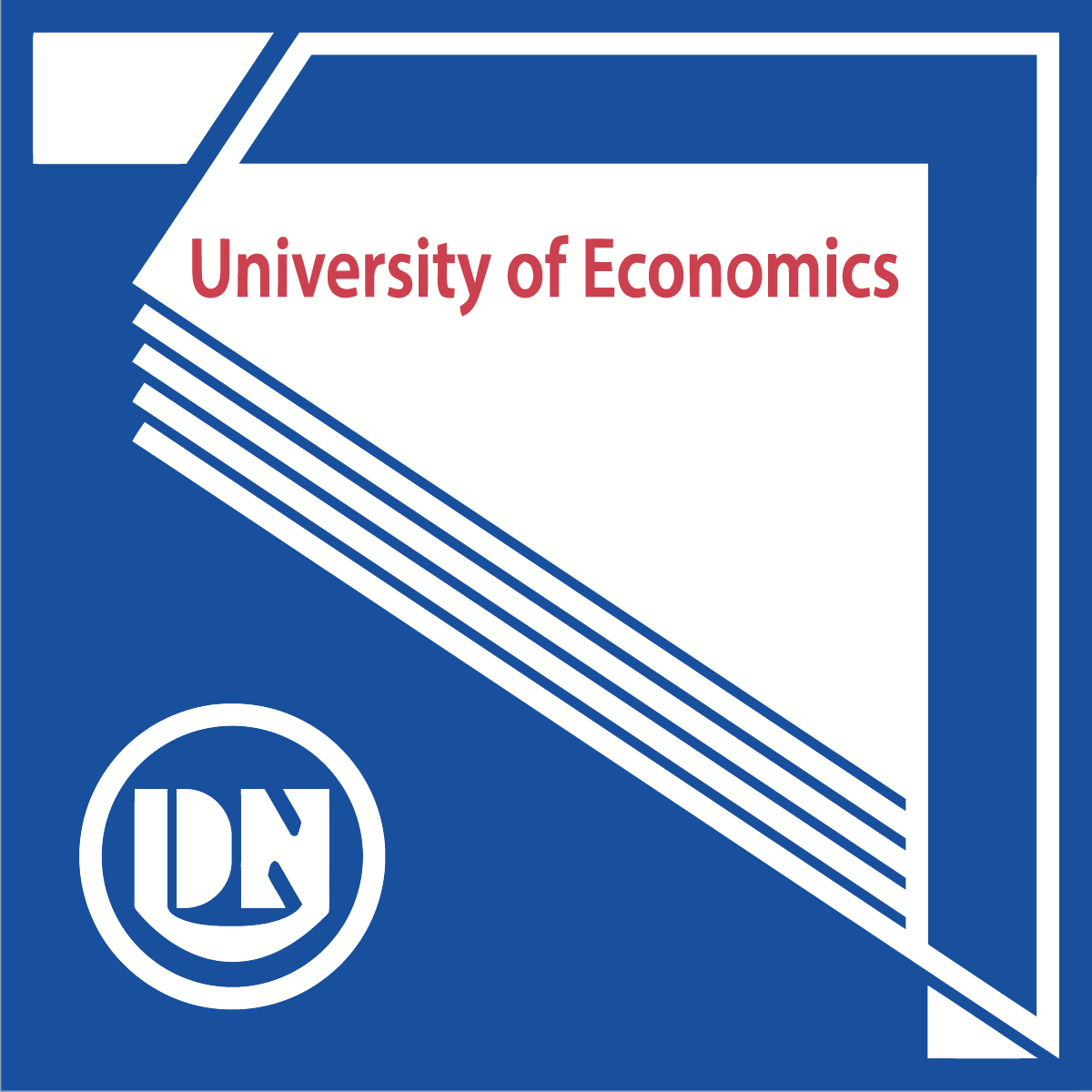
**Trường Đại học Kinh tế**

**Đại học Đà Nẵng**

***Khoa Thống kê – Tin học***



**THIẾT KẾ GIAO DIỆN HỆ THỐNG**

Môn học: **Phân tích và Thiết kế hệ thống thông tin**

***Đề tài:* Phần mềm quản lý bán hàng**

***Cơ sở khảo sát:*** Simor Coffee

***Giáo viên hướng dẫn:*** ThS. Cao Thị Nhâm

***Nhóm thực hiện:* NHÓM 10**

***Thành viên thực hiện:***

1. Trần Thị Hồng Nhung
2. Trương Thị Hoài Ngọc
3. Trần Nguyễn Đan Trinh
4. Phạm Liên Hương
5. Huỳnh Thị Minh Anh
6. Nguyễn Thị Anh Thư

MỤC LỤC

[Thiết kế giao diện hệ thống người dùng trên trang website : 3](#_Toc120989100)

[1. Sơ đồ màn hình : 3](#_Toc120989101)

[2. Các giao diện màn hình trên ứng dụng web : 3](#_Toc120989102)

[2.1. Đặc tả chức năng Giao diện đăng nhập : 3](#_Toc120989103)

[a) Màn hình đăng nhập: 3](#_Toc120989104)

[b) Màn hình Quên mật khẩu khi nhập sai : 5](#_Toc120989105)

[2.2. Đặc tả chức năng giao diện Quản lý Bán hàng: 6](#_Toc120989106)

[a) Màn hình Bán hàng(Order): 6](#_Toc120989107)

[2.3. Đặc tả chức năng giao diện Quản lý nguyên vật liệu: 9](#_Toc120989108)

[2.4. Đặc tả chức năng giao diện Admin: 12](#_Toc120989109)

[a) Màn hình Thống kê doanh thu: 12](#_Toc120989110)

[b) Màn hình Cài đặt món(Thêm món): 15](#_Toc120989111)

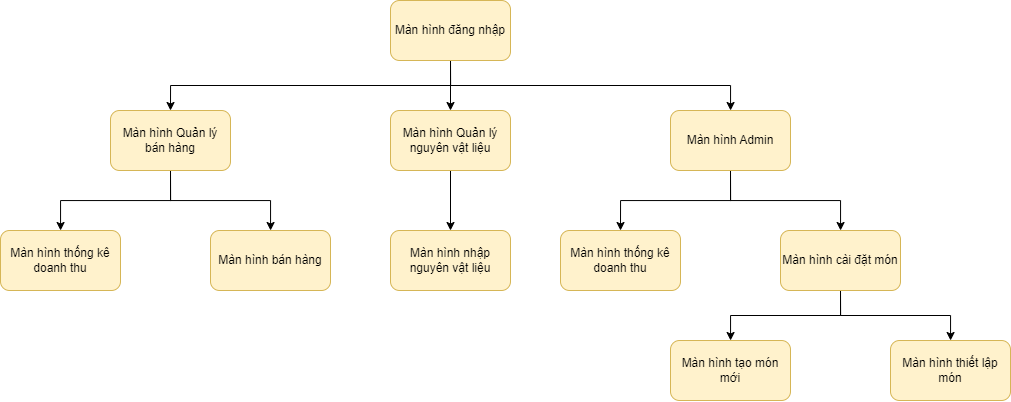
[c) Màn hình Cài đặt món(Sửa món): 18](#_Toc120989112)

[d) Màn hình Cài đặt món(Xoá món): 21](#_Toc120989113)

# Thiết kế giao diện hệ thống người dùng trên trang website :

# Sơ đồ màn hình :

Dưới đây là sơ đồ tổng quát các màn hình của ứng dụng Quản Lý Bán Hàng Coffee Simor trên ứng dụng web.

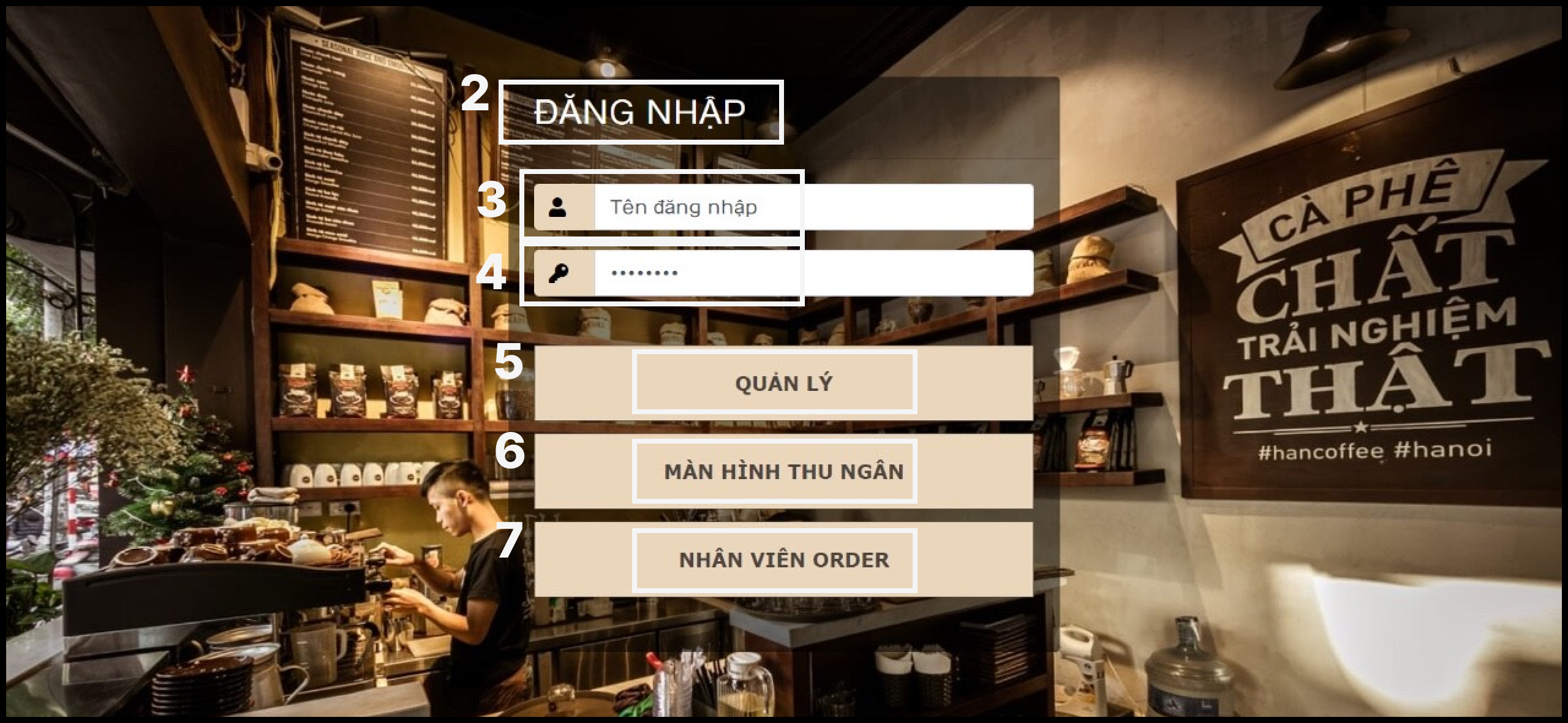


*Hình 1. Sơ đồ tổng quát màn hình ứng dụng*

# Các giao diện màn hình trên ứng dụng web :

## 2.1. Đặc tả chức năng Giao diện đăng nhập :

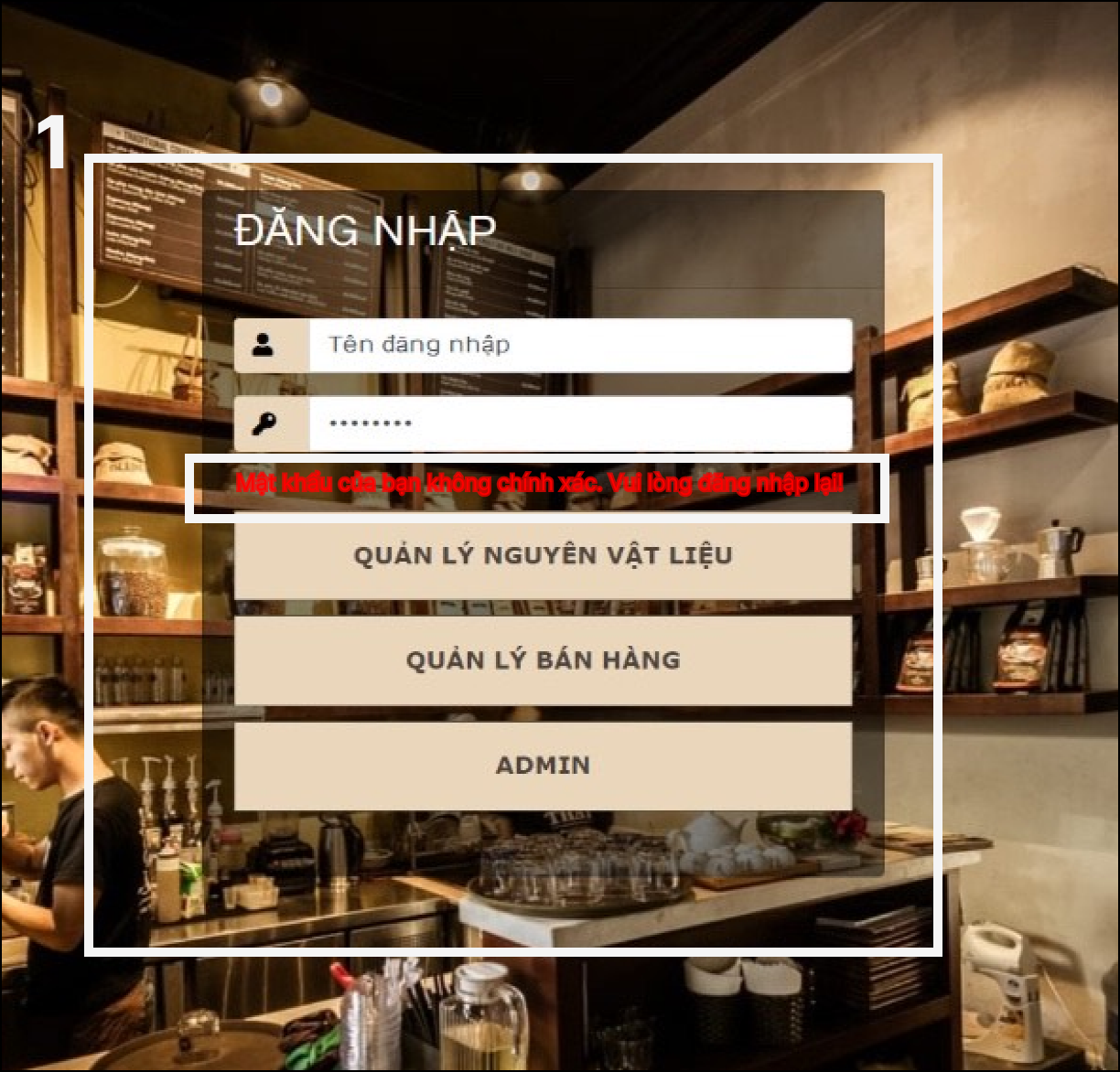
### a) Màn hình đăng nhập:



*Hình 2. Giao diện đăng nhập*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Pop-up | Hiển thị pop-up như hình bên |  |
| 2 | Text | Hiển thị cứng **“Đăng nhập”** |  |
| 3 | Input  Text | Hiển thị cứng “**Tên đăng nhập**”   * Sự kiện:   + Bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 4 | Input  Text | Hiển thị cứng “**.....**”   * Sự kiện:   + Bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 5 | Button | Hiển thị cứng "**QUẢN LÝ NGUYÊN VẬT LIỆU**"  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang danh mục quản lý nguyên vật liệu |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng "**QUẢN LÝ BÁN HÀNG**"  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang danh mục order món và tổng kết cuối ngày |  |
| 7 | Button | Hiển thị cứng "**ADMIN**"  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang danh mục tạo món mới, biểu đồ doanh thu & so sánh kết quả kinh doanh theo sản phẩm và kênh bán hàng. |  |

### b) Màn hình Quên mật khẩu khi nhập sai :

******

*Hình 3. Thông báo Quên mật khẩu khi nhập sai*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Pop-up | Hiển thị pop-up như hình bên |  |
| 2 | Text | Hiển thị cứng **“Mật khẩu của bạn không chính xác. Vui lòng đăng nhập lại!”**   * Sự kiện: Nhập lại và click lại |  |

## 2.2. Đặc tả chức năng giao diện Quản lý Bán hàng:

### a) Màn hình Bán hàng(Order):

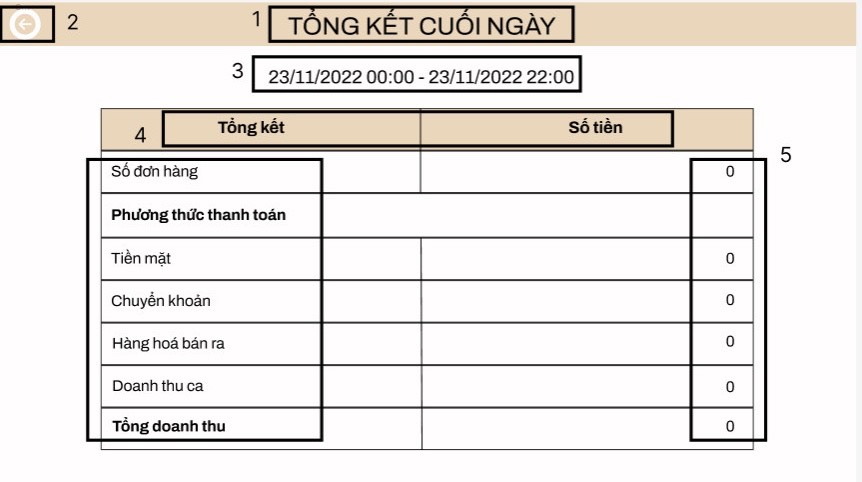
******

******

*Hình 4. Giao diện Bán hàng(Order)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | TYPE | MÔ TẢ | NOTE |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: “Tìm thực đơn...”  Sự kiện:  + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình “Tổng kết cuối ngày”. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình “Đăng nhập”. |  |
| 4 | Image | Hiển thị ảnh như trên  -Sự kiện: Khi click vào hình sẽ hiện tên + số lượng + giá qua bên cạnh. |  |
| 5 | Button | Hiển thị “+” hoặc “-”  -Sự kiện: Khi click vào icon sẽ hiện tăng hoặc giảm món |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng “Tổng cộng”  -Sự kiện: Khi click vào sẽ hiện tổng tiền món đã bấm. |  |
| 7 | Button | Hiển thị cứng “Chiết khấu”  -Sự kiện: Khi click vào sẽ bấm chiết khấu nếu có. |  |
| 8 | Button | Hiển thị cứng “Thanh toán (Tiền mặt)”  -Sự kiện: Khi click vào sẽ in ra bill thanh toán. |  |
| 9 | Button | Hiển thị cứng “Thanh toán (Chuyển khoản)”  -Sự kiện: Khi click vào sẽ in ra bill thanh toán. |  |

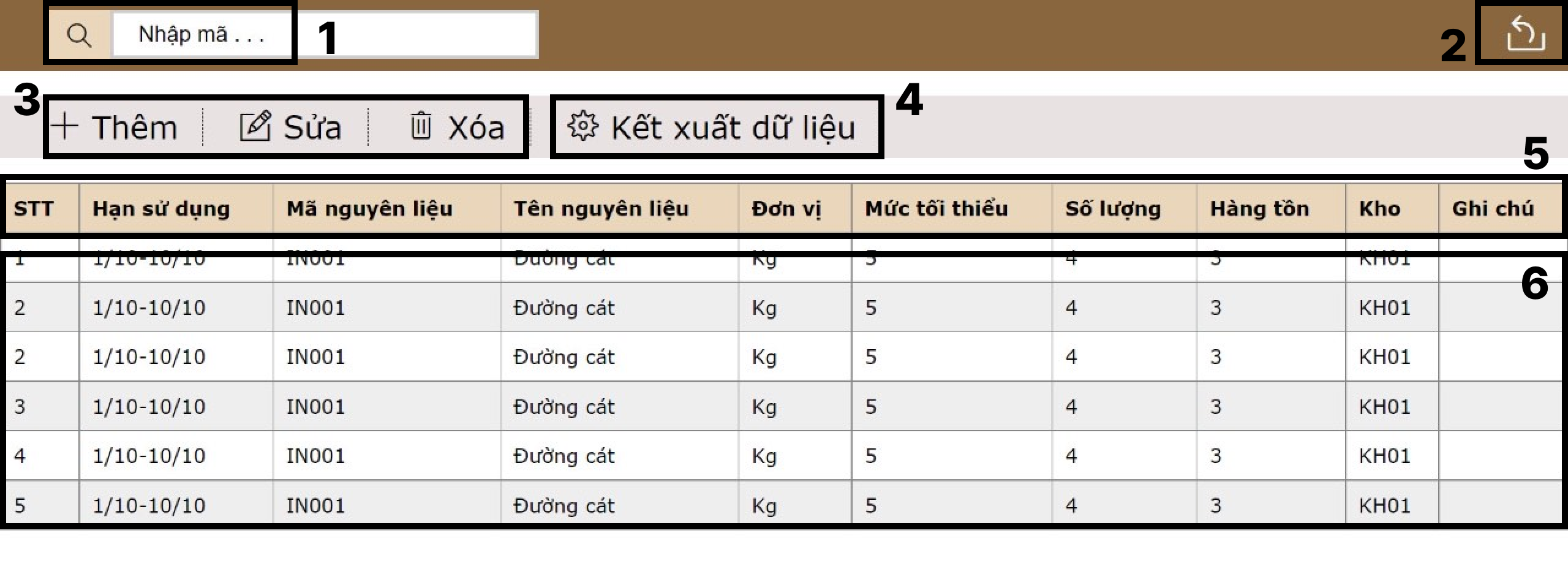
***b) Màn hình Thống kê và doanh thu trong ngày:***

******

*Hình 5. Giao diện Thống kê và Doanh thu trong ngày*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Text | Hiển thị cứng **“TỔNG KẾT CUỐI NGÀY”** |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Bán hàng”**. |  |
| 3 | Time | - Sự kiện: Hiển thị ngày và giờ |  |
| 4 | Text | Hiển thị cứng **“Tổng kết” “Số tiền” “Số đơn hàng”**  **“Phương thức thanh toán” “Tiền mặt” “Chuyển khoản” “Hàng hoá bán ra” “Doanh thu ca” “Tổng doanh thu”** |  |
| 5 | Number of | Hiển thị số khi hoá đơn bên màn hình bán hàng được xuất bên này sẽ hiện |  |

## 2.3. Đặc tả chức năng giao diện Quản lý nguyên vật liệu:

******

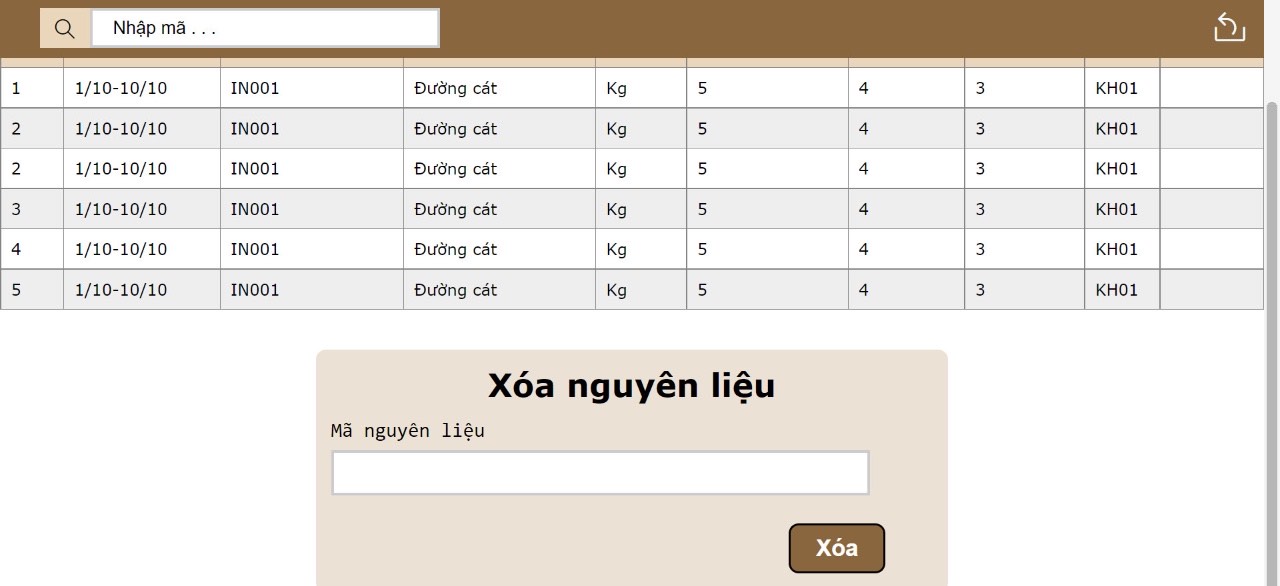
*Hình 6. Giao diện Quản lý nguyên vật liệu*

******

*Hình 7. Giao diện Thêm nguyên vật liệu*

******

*Hình 8. Giao diện Sửa nguyên vật liệu*

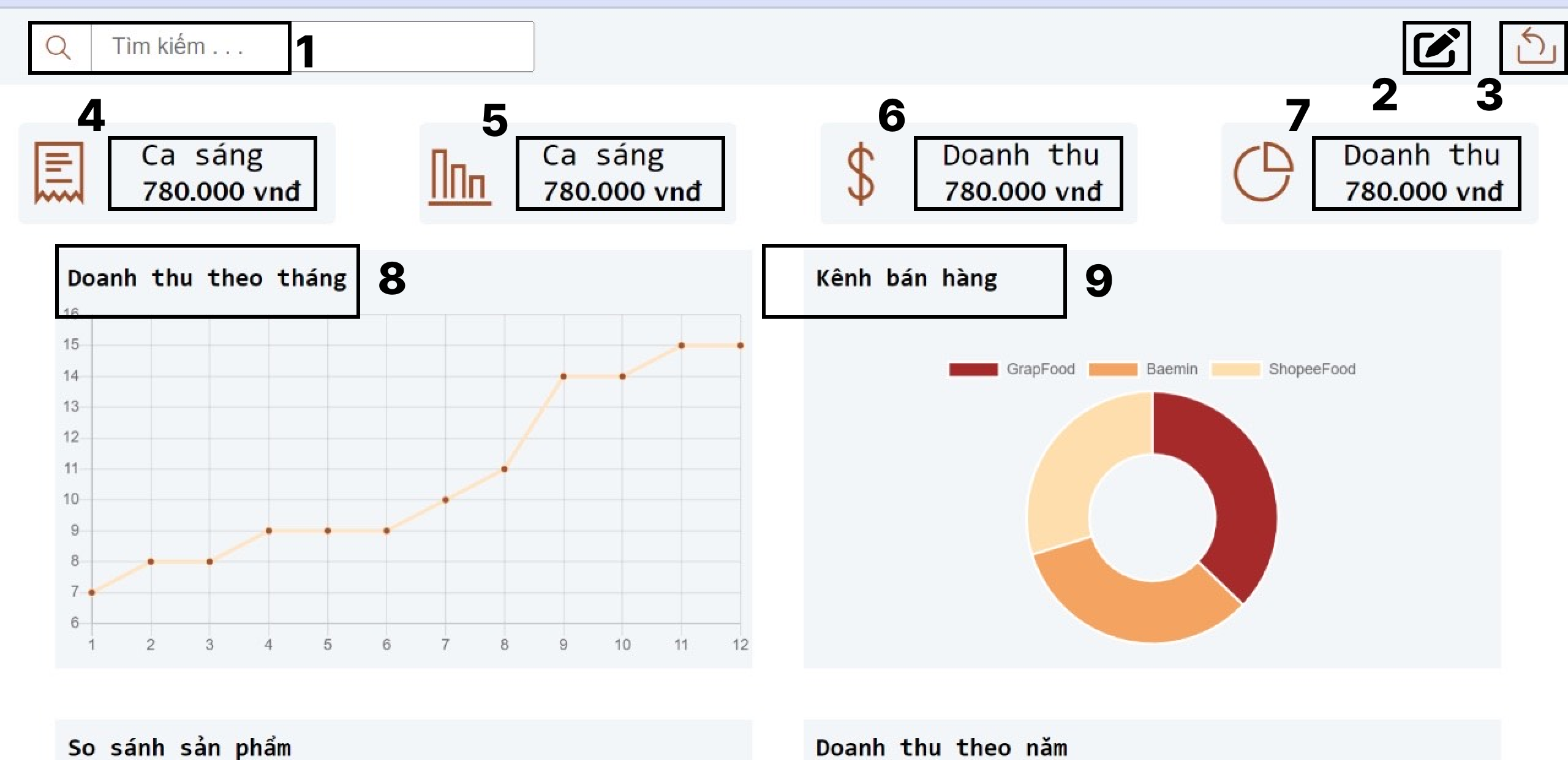
******

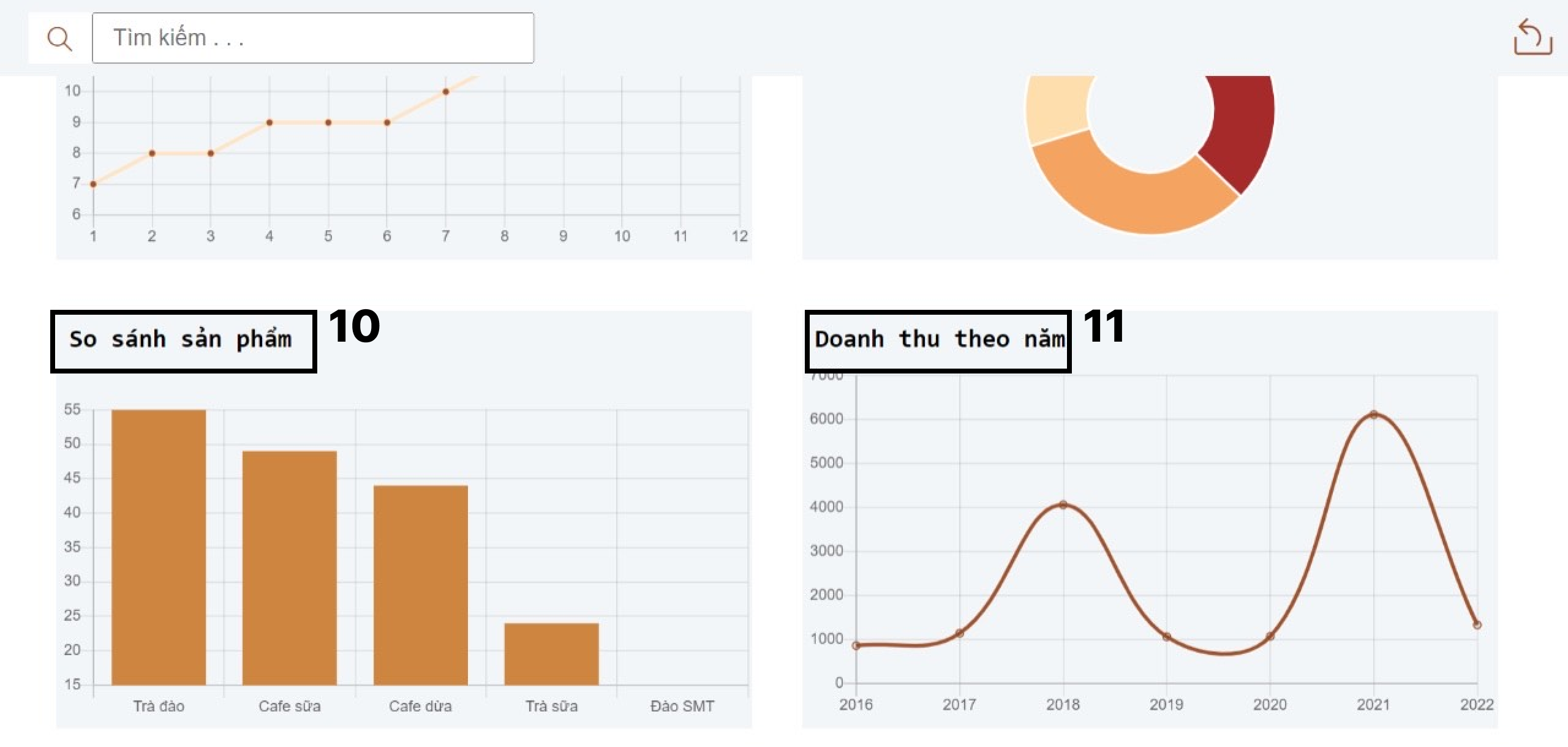
*Hình 9. Giao diện Xoá nguyên vật liệu*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Nhập mã...”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Đăng nhập”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiển thị thêm phần **“Thêm nguyên liệu” “Sửa” “Xoá”** |  |
| 4 | Button | Hiển thị cứng **“Kết xuất dữ liệu”**  -Sự kiện: khi click button, màn hình in các dữ liệu. |  |
| 5 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng:  **“Thêm nguyên liệu” “Hạn sử dụng”**  **“Mã nguyên liệu” “Tên nguyên liệu”**  **“Đơn vị” “Mức tối thiểu” “Số lượng”**  **“Hàng tồn” “Kho” “Ghi chú”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự  + Sau khi nhập dữ liệu sẽ hiện lên phần số **“6”** |  |
| 6 | Box | Hiển thị ô như hình trên  -Sự kiện:  Khi nhập dữ liệu vào ô **“5”** sẽ cập nhật dữ liệu lên ô. |  |

## 2.4. Đặc tả chức năng giao diện Admin:

### a) Màn hình Thống kê doanh thu:

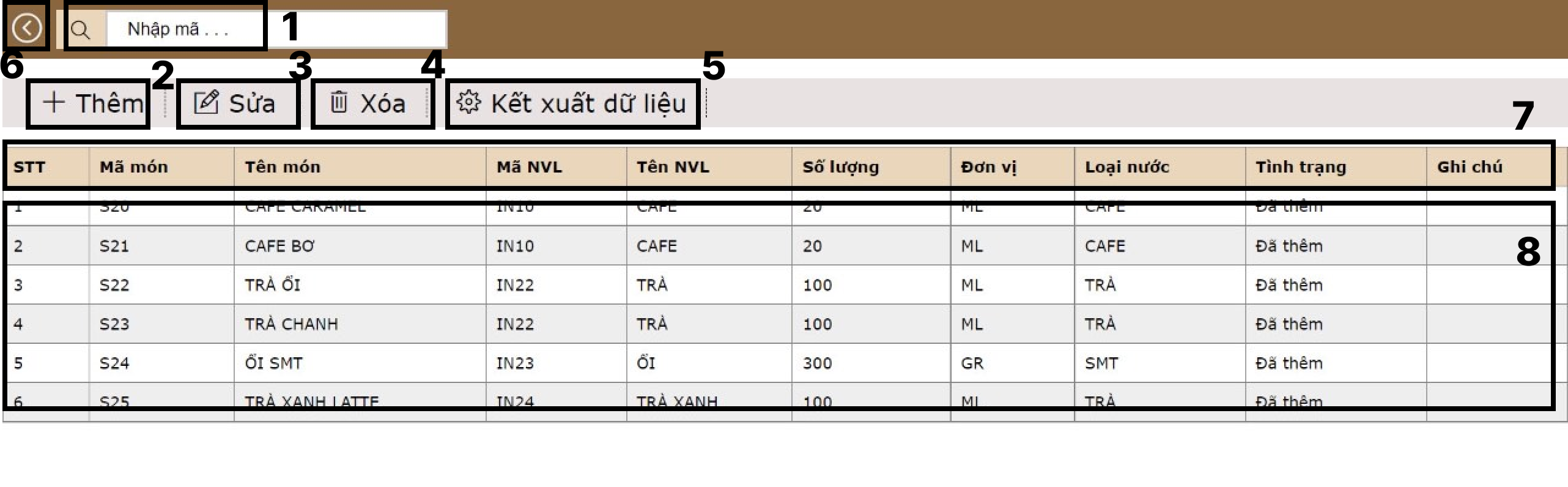
******

******

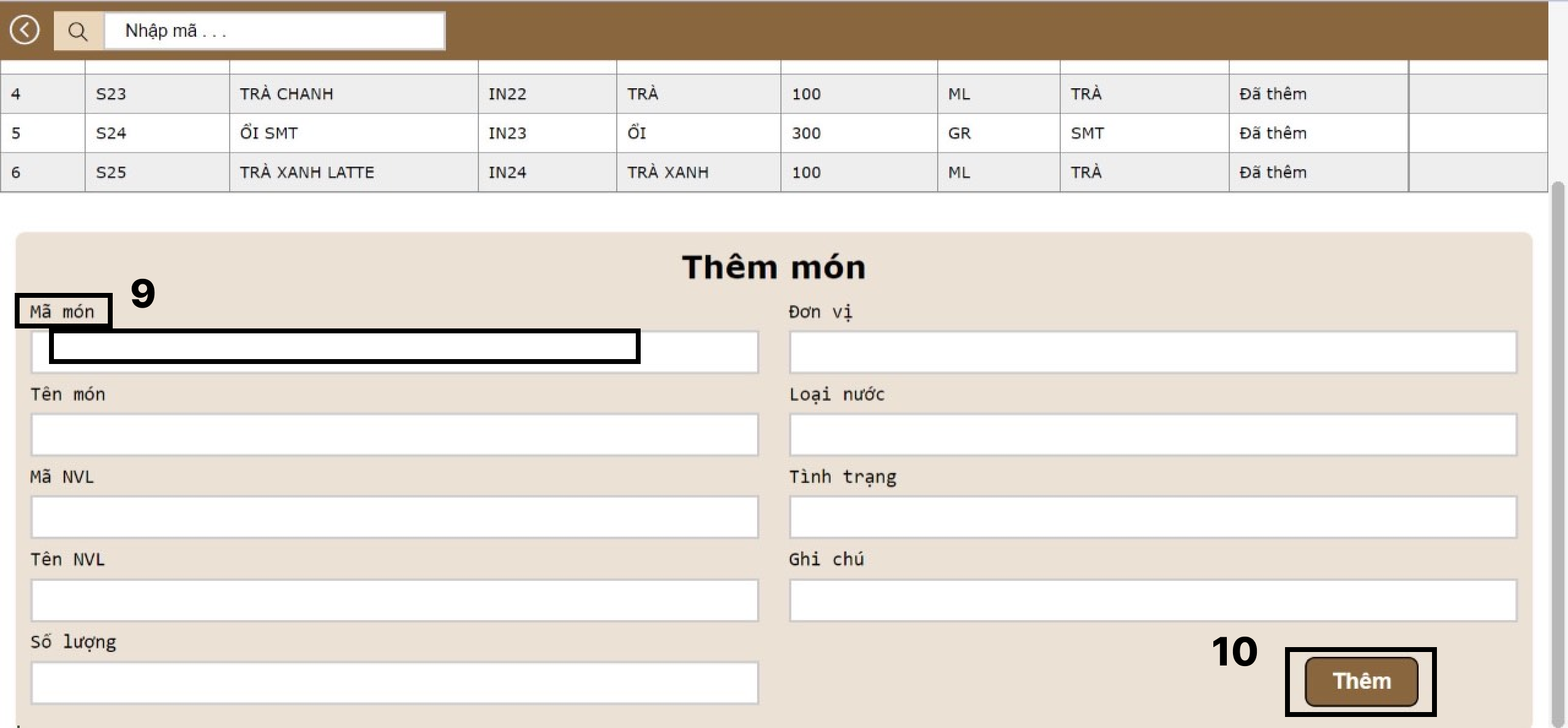
*Hình 10. Giao diện Thống kê doanh thu theo tháng, năm & So sánh các kênh bán hàng và sản phẩm*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Tìm kiếm..”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Tạo món”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon”  -Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Đăng nhập”** |  |
| 4 | Box | Hiển thị cứng **“Ca …”**  -Sự kiện:  + Thay đổi theo từng ca làm  + Doanh thu bán được bao nhiêu trong mỗi ca sẽ hiện lên |  |
| 5 | Box | Hiển thị cứng **“Doanh thu”**  -Sự kiện:  + Thay đổi theo từng ca làm  + Doanh thu bán được bao nhiêu trong mỗi ca sẽ hiện lên |  |
| 6 | Box | Hiển thị cứng **“Tổng doanh thu”**  -Sự kiện:  + Thay đổi theo từng ngày  + Doanh thu bán được bao nhiêu trong mỗi ngày sẽ hiện lên |  |
| 7 | Box | Hiển thị cứng **“Doanh thu tháng”**  -Sự kiện:  + Thay đổi theo từng tháng  + Doanh thu bán được bao nhiêu trong mỗi tháng sẽ hiện lên |  |
| 8 | Chart | Hiển thị cứng **“Doanh thu theo tháng”**  -Sự kiện:  + Biểu đồ thay đổi theo từng tháng lên xuống sẽ được cập nhật từ các dữ liệu nhập. |  |
| 9 | Chart | Hiển thị cứng **“Kênh bán hàng”**  -Sự kiện:  + Biểu đồ thay đổi theo từng tháng lên xuống sẽ được cập nhật từ các dữ liệu nhập. |  |
| 10 | Chart | Hiển thị cứng **“So sánh sản phẩm”**  -Sự kiện:  + Biểu đồ thay đổi theo từng tháng lên xuống sẽ được cập nhật từ các dữ liệu nhập. |  |
| 11 | Chart | Hiển thị cứng **“Doanh thu theo năm”**  -Sự kiện:  + Biểu đồ thay đổi theo từng tháng lên xuống sẽ được cập nhật từ các dữ liệu nhập. |  |

### b) Màn hình Cài đặt món(Thêm món):

******

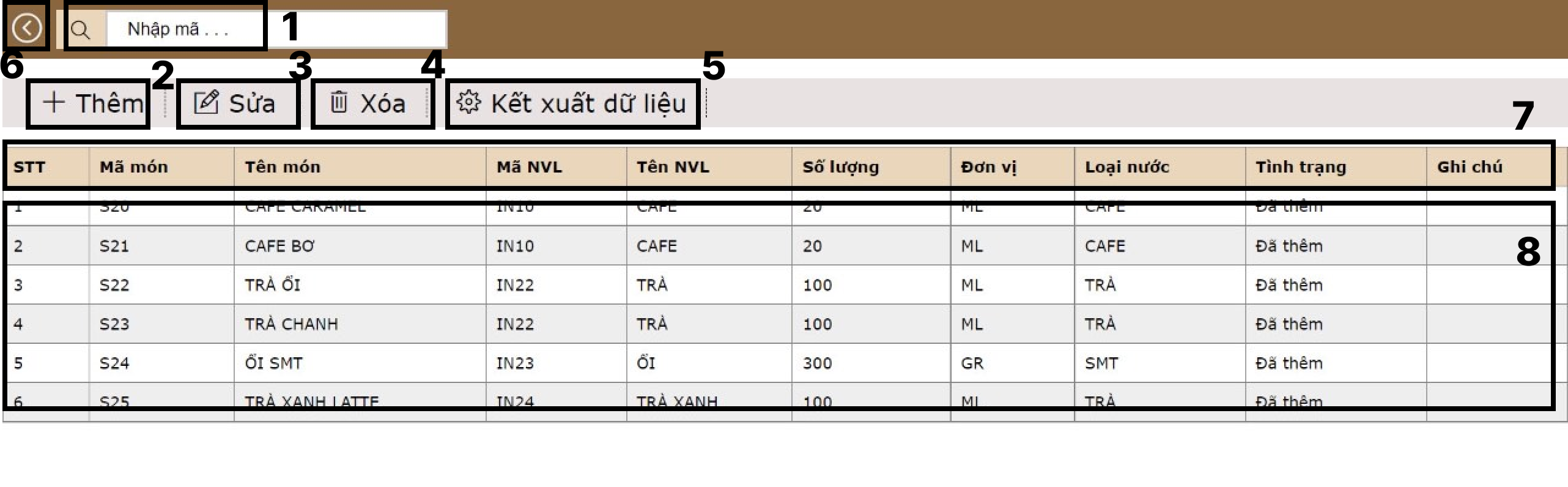
*Hình 11. Giao diện Cài đặt món*

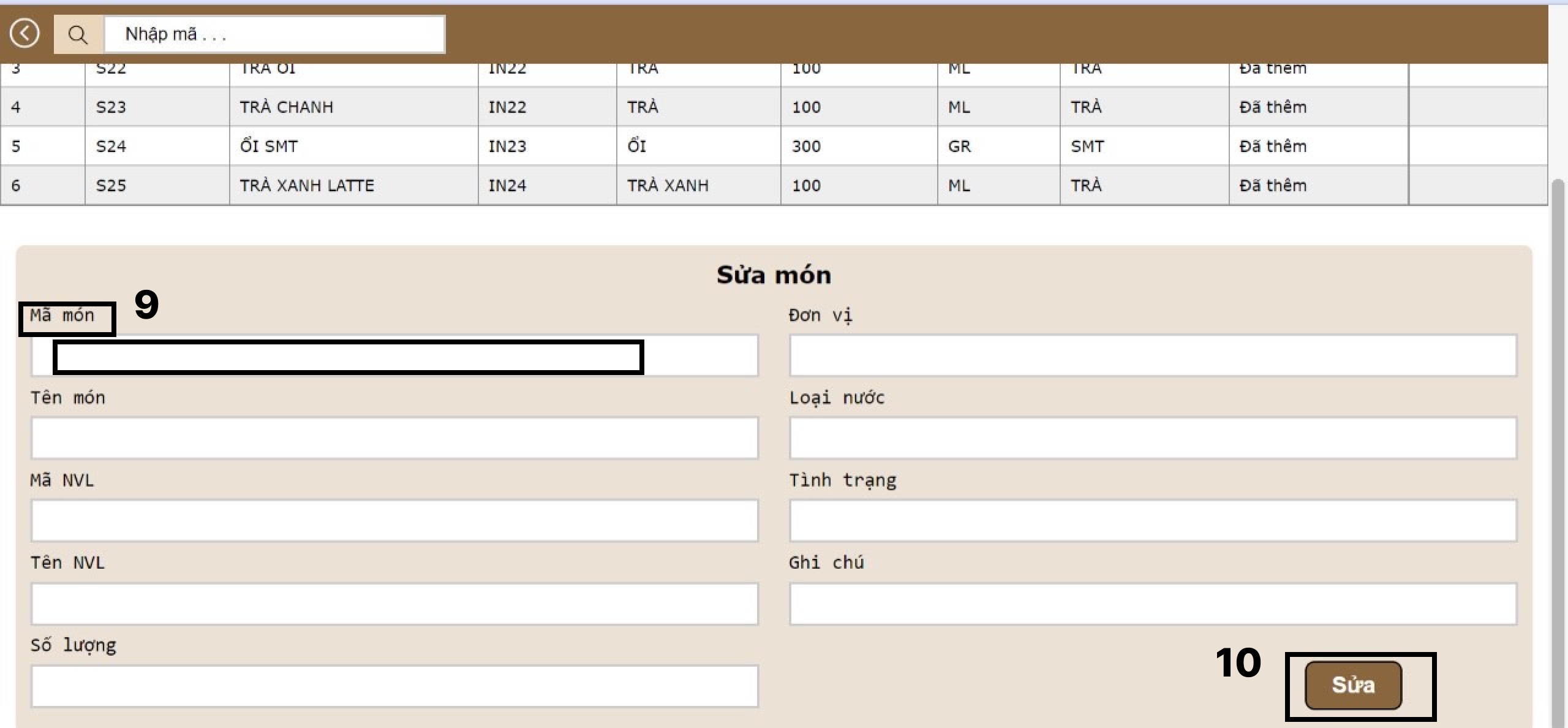
******

*Hình 12. Giao diện Thêm món*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Nhập mã...”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Thêm”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Thêm món”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Sửa”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Sửa món”**. |  |
| 4 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Xoá”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Xoá món”**. |  |
| 5 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Kết xuất dữ liệu”  - Sự kiện: khi click button sẽ in những dữ liệu vừa nhập. |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Admin”**. |  |
| 7 | Text | Hiển thị cứng  **“STT” “Mã món” “Tên món” “Mã NVL” “Tên NVL” “Số lượng” “Đơn vị” “Loại nước” “Tình trạng” “Ghi chú”** |  |
| 8 | Box | Hiển thị ô trống như hình trên  -Sự kiện:  Khi nhập dữ liệu vào ô **“10”** sẽ cập nhật dữ liệu lên ô. |  |
| 9 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng “**“STT” “Mã món” “Tên món” “Mã NVL” “Tên NVL” “Số lượng” “Đơn vị” “Loại nước” “Tình trạng” “Ghi chú”**  -Sự kiện:  + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 10 | Button | Hiển thị cứng **“Thêm”**  - Sự kiện: khi click button, màn hình sẽ nhập dữ liệu lên phần số **“8”** |  |

### c) Màn hình Cài đặt món(Sửa món):

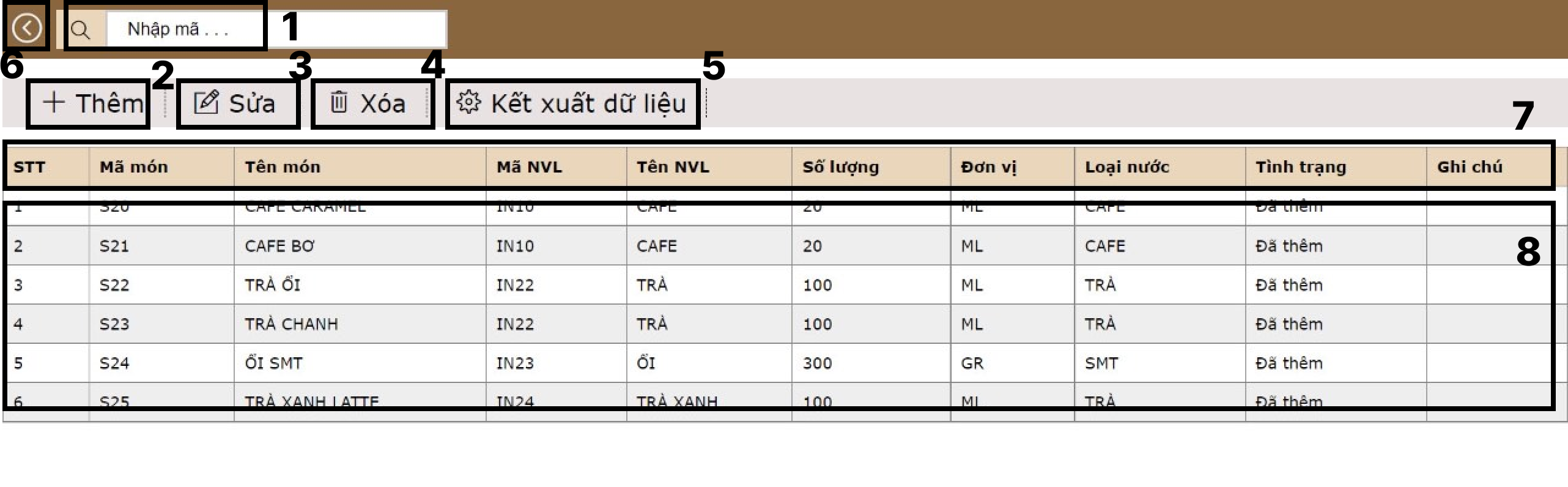
******

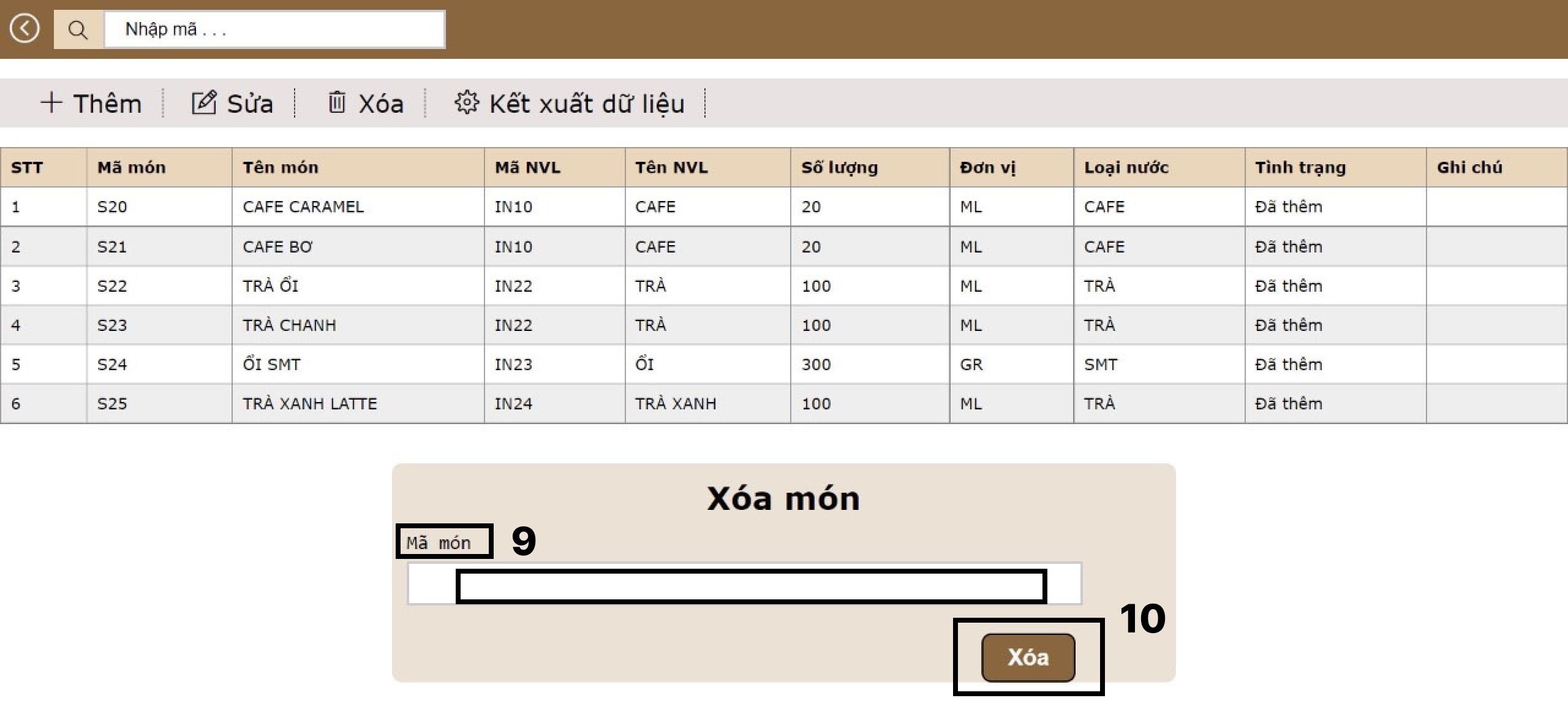
******

*Hình 12. Giao diện Sửa món*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Nhập mã...”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Thêm”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Thêm món”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Sửa”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Sửa món”**. |  |
| 4 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Xoá”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Xoá món”**. |  |
| 5 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Kết xuất dữ liệu”  - Sự kiện: khi click button sẽ in những dữ liệu vừa nhập. |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Admin”**. |  |
| 7 | Text | Hiển thị cứng  **“STT” “Mã món” “Tên món” “Mã NVL” “Tên NVL” “Số lượng” “Đơn vị” “Loại nước” “Tình trạng” “Ghi chú”** |  |
| 8 | Box | Hiển thị ô trống như hình trên  -Sự kiện:  Khi nhập dữ liệu vào ô **“10”** sẽ cập nhật dữ liệu lên ô. |  |
| 9 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng “**“STT” “Mã món” “Tên món” “Mã NVL” “Tên NVL” “Số lượng” “Đơn vị” “Loại nước” “Tình trạng” “Ghi chú”**  -Sự kiện:  + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 10 | Button | Hiển thị cứng **“Sửa”**  - Sự kiện: khi click button, màn hình sẽ nhập dữ liệu lên phần số **“8”** |  |

### d) Màn hình Cài đặt món(Xoá món):

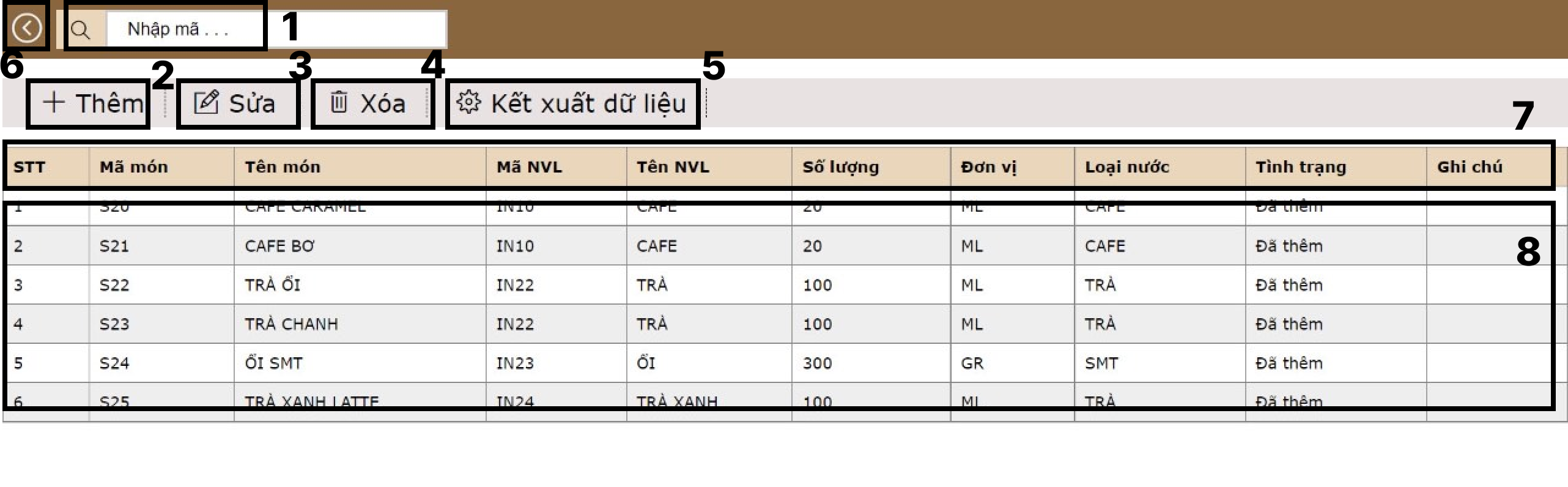
******

******

*Hình 13. Giao diện Sửa món*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Nhập mã...”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Thêm”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Thêm món”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Sửa”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Sửa món”**. |  |
| 4 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Xoá”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Xoá món”**. |  |
| 5 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Kết xuất dữ liệu”  - Sự kiện: khi click button sẽ in những dữ liệu vừa nhập. |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Admin”**. |  |
| 7 | Text | Hiển thị cứng  **“STT” “Mã món” “Tên món” “Mã NVL” “Tên NVL” “Số lượng” “Đơn vị” “Loại nước” “Tình trạng” “Ghi chú”** |  |
| 8 | Box | Hiển thị ô trống như hình trên  -Sự kiện:  Khi nhập dữ liệu vào ô **“10”** sẽ cập nhật dữ liệu lên ô. |  |
| 9 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng **“Mã món”**  -Sự kiện:  + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 10 | Button | Hiển thị cứng **“Xoá”**  - Sự kiện: khi click button, màn hình sẽ nhập dữ liệu lên phần số **“8”** |  |

***e) Màn hình Cài đặt món (“Kết xuất dữ liệu”):***

******

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TYPE** | **MÔ TẢ** | **NOTE** |
| 1 | Input  Text | Hiển thị ô trống như hình trên  Hiển thị cứng: **“Nhập mã...”**   * Sự kiện:   + Không bắt buộc nhập  + Cho nhập kí tự bất kì, không giới hạn số lượng kí tự |  |
| 2 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Thêm”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Thêm món”**. |  |
| 3 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Sửa”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Sửa món”**. |  |
| 4 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “Xoá”  - Sự kiện: khi click button, màn hình hiện lên phần **“Xoá món”**. |  |
| 5 | Button | Hiển thị cứng “icon” và “**Kết xuất dữ liệu**”  - Sự kiện: khi click button sẽ in những dữ liệu vừa nhập. |  |
| 6 | Button | Hiển thị cứng “icon”  - Sự kiện: khi click button, màn hình chuyển sang màn hình **“Admin”**. |  |